



LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. THÔNG TIN CHUNG

- Họ và tên:** TRẦN ĐỨC DŨNG
- Ngày sinh:** 29/10/1982
- Nam/nữ:** Nam
- Nơi đang công tác:** Trung tâm Quản lý Nước và Biến đổi khí hậu - Viện Môi Trường và Tài Nguyên
- Học vị:** Tiến sĩ **Năm đạt:** 2018
- Liên lạc:**

<i>TT</i>		<i>Cơ quan</i>	<i>Cá nhân</i>
1	Địa chỉ	Số 1, đường Marie Curie, Khu đô thị ĐHQG-HCM, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP.HCM	81/5 Đường 13, Khu Phố 6, P. Bình Trưng Tây, Quận 2, TP. HCM.
2	Điện thoại/ fax	(84.8) 37 24 68 36	(+84) 902 007 905
3	Email	info@wacc.edu.vn	dungtranducvn@yahoo.com

7. Trình độ ngoại ngữ:

<i>TT</i>	<i>Tên ngoại ngữ</i>	<i>Nghe</i>			<i>Nói</i>			<i>Viết</i>			<i>Đọc hiểu tài liệu</i>		
		<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>TB</i>	<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>TB</i>	<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>TB</i>	<i>Tốt</i>	<i>Khá</i>	<i>TB</i>
1	Anh	x			x			x			x		

8. Thời gian công tác:

<i>Thời gian</i>	<i>Nơi công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Từ 03/2020	Trung tâm Quản lý Nước và Biến đổi khí hậu	Phó Giám đốc
Từ 2019-2020	Trung tâm Quản lý Nước và Biến đổi khí hậu	Phó Trưởng phòng Nghiên cứu
Từ 2014-2019	Trung tâm Quản lý Nước và Biến đổi khí hậu	Nghiên cứu viên
Từ 2005-2014	Phòng QHTL Đông Nam bộ & Phụ cận - Viện Quy hoạch Thủy lợi miền Nam.	Phó Trưởng phòng từ năm 2013

9. Quá trình đào tạo:

<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Nơi đào tạo</i>	<i>Chuyên ngành</i>	<i>Tên luận án tốt nghiệp</i>
Đại học	2000-2005	Đại học Thủy lợi Cơ sở 2 TPHCM.	Kỹ thuật Tài nguyên nước	Xây dựng quy trình vận hành Hồ Dầu Tiếng-tỉnh Tây Ninh.
Thạc sĩ	2009-2011	Viện Tài nguyên nước UNESCO-IHE, Hà Lan	Hydrology and Water Resources (Thủy văn và Tài nguyên nước).	Assessment of Water Resources and Balance Calculation of the Bléone river basin, France (Đánh giá tài nguyên nước và tính cân bằng nước lưu vực sông Bleone, Pháp).
Tiến sĩ	2014-2018	Đại học Wageningen, Hà Lan	Hydrology and Water Resources Management. (Thủy văn và Quản lý Tài nguyên nước)	Agricultural land-use dynamics in the floodplains of the Vietnamese Mekong Delta. Hydrodynamic implications on flood regimes and adaptation options. ("Biến động sử dụng đất nông nghiệp vùng trũng ở Đồng bằng sông Cửu Long Tác động và hậu quả lên biến động thủy văn, hình thái lũ và các giải pháp thích ứng").

10. Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu

10.1 Lĩnh vực chuyên môn:

- Lĩnh vực: Nghiên cứu khoa học ngành nước
- Chuyên ngành: Thủy văn và quản lý tài nguyên nước
- Chuyên môn: Tính toán thủy nông, mô hình thủy văn, mô hình thủy lực kết nối GIS, và thủy văn xã hội.

10.2 Hướng nghiên cứu:

1. Nghiên cứu chuyên sâu về quản lý tài nguyên nước, thủy văn, mô hình thủy lực liên quan đến việc thích ứng biến đổi khí hậu.
2. Nghiên cứu về kỹ thuật ứng dụng kỹ thuật bản đồ và viễn thám khoa học tài nguyên nước.
3. Nghiên cứu về bền vững sinh kế nông dân dưới tác động của biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội.

II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY

1. Đề tài/dự án

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
1	Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến bền vững sinh kế nông dân trồng lúa tỉnh An Giang và Sóc Trăng và vấn đề di dân lao động	Đề tài NCKH loại B cấp ĐHQG	2021-2023	600	Chủ nhiệm	2023 Đang thực hiện	
2	Giải pháp mới giúp phát triển sinh kế bền vững cho nông dân vùng lũ tỉnh An Giang thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Đề tài NCKH loại C cấp ĐHQG	2019-2020	150	Chủ nhiệm	2020 Đã nghiệm	Tốt

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
						thu	
3	Nghiên cứu sự biến đổi môi trường sinh thái vùng hạ lưu sông Mekong thuộc lãnh thổ Việt Nam và đánh giá tác hại của các hoạt động kinh tế không được kiểm soát tại vùng thượng lưu sông Mekong	Đề tài cấp nhà nước	2017-2020	7050	Tham gia	Đã nghiệm thu	Tốt
4	Nghiên cứu giải pháp chuyển đổi sản xuất nông nghiệp thích ứng với hạn mặn vùng Tây Nam Bộ, nghiên cứu trường hợp điển hình tại tỉnh Bến Tre	Đề tài cấp nhà nước	2017-2020	6200	Tham gia	Đã nghiệm thu	Tốt
5	Agricultural land-use dynamics in the floodplains of the Vietnamese Mekong Delta: Hydrodynamic implications on flood regimes and adaptation options (Biến động sử dụng đất nông nghiệp vùng trũng ở Đồng bằng sông Cửu Long: Tác động và hậu quả lên biến động thủy văn, hình thái lũ và các giải pháp thích ứng)	Đề tài hợp tác quốc tế (luận văn tiến sĩ Hà Lan)	2014-2018		Chủ nhiệm	2018	Đạt
6	Gia tăng hiệu suất sử dụng nước trong sản xuất lương thực quy mô nhỏ trong bối cảnh dự báo của toàn cầu (Linking increases in water use efficiency for food production at the farm scale with global projections)	Đề tài hợp tác quốc tế Đức	2012-2013	500	Chủ nhiệm	2013	Đạt
7	Innovative water-saving irrigation and investment priorities and Food and water sustainability in Vietnam applied for Nha Trinh-Lam Cam irrigation system, Ninh Thuan province	Đề tài hợp tác quốc tế Mỹ và Đức	2011-2012	500	Chủ nhiệm	2012	Đạt
8	Và tham gia nhiều đề tài/dự án khác trước năm 2011						

2. Hướng dẫn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án (chỉ ghi mã số)</i>
1	Ngô Ngọc Hoàng Giang	Bổ sung hạ tầng thoát nước để ứng phó với đô thị hóa nhanh và biến đổi	2023	Nghiên cứu sinh	Viện Môi Trường và Tài Nguyên

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án (chỉ ghi mã số)</i>
		khí hậu cho đô thị TP, Hồ Chí Minh			
2	Nguyễn Thị Thu	Nghiên cứu đánh giá năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu của hộ thu nhập thấp tại huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh	2021	Thạc sĩ	Viện Môi Trường và Tài Nguyên
3	Nguyễn Thị Mai Lan	Đánh giá giải pháp thoát nước đô thị bền vững tại khu vực đang đô thị hóa ở Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh	2021	Thạc sĩ	Viện Môi Trường và Tài Nguyên
4	Nguyễn Triệu Hoàng Quyên	Nghiên cứu tính chống chịu với xâm nhập mặn của các loại hình sinh kế khu vực ven biển tỉnh Bến Tre	2021	Thạc sĩ	ĐH Thủ Đầu Một (C2020-24-09 ĐHQG.HCM)
5	Lê Thị Thu Thảo	Đánh giá dịch vụ sinh thái văn hóa – Nghiên cứu điển hình giá trị thẩm mỹ của cảnh quan khu vực ven biển tỉnh Bến Tre	2021	Thạc sĩ	ĐH Thủ Đầu Một (C2019-48-03 ĐHQG.HCM)
6	Derk Hendrik Voorintholt	The transition towards sustainable floodwater management in the Vietnamese Mekong Delta	2021	Thạc sĩ	Liên kết trường ĐH Wageningen Hà Lan
7	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	Ảnh hưởng xâm nhập mặn đến sinh kế nông dân trồng chôm chôm tỉnh Bến Tre	2020	Đại học	WACC-Đại học Bách Khoa TPHCM
8	Đỗ Thị Xuân	Ảnh hưởng xâm nhập mặn đến sinh kế nông dân trồng bưởi tỉnh Bến Tre	2020	Đại học	WACC-Đại học Bách Khoa TPHCM
9	Đoàn Thị Thúy Diễm	Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng bền vững sinh kế nông dân tỉnh An Giang, Đồng bằng sông Cửu Long	2020	Thạc sĩ	WACC-Đại học Bách Khoa TPHCM
10	Miriam Pot	Adaptive capacity of high- and low dyke farmers to hydrological changes in the Vietnamese Mekong Delta- A case study in An Phu district, An Giang province	2020	Thạc sĩ	Liên kết trường ĐH Wageningen Hà Lan
11	Rachel von Gerhardt	Sống chung với lũ: Adoption of flood-based farming livelihoods as a climate adaptation measure - A case study in An Phu district, An Giang province	2019	Thạc sĩ	Liên kết trường ĐH Wageningen Hà Lan
12	Joep Hagenvoort	Flood control in Vietnamese Mekong Delta, a case study research on the high dyke system of Phu Tan	2014	Thạc sĩ	Liên kết trường ĐH Wageningen Hà Lan

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i> <i>(chỉ ghi mã số)</i>
		district			

3. Giảng dạy

Năm 2013 Giảng dạy tiếng Anh tại Trường Cao đẳng Nghề TPHCM – Bằng TESOL giảng dạy tiếng Anh

Năm 2019-2020 Giảng dạy lớp Đại học Loyola liên kết Đại học Bách Khoa tại Đại học Mở TP.HCM – Môn 1. Atmospheric Circulation, 2. Moisture Cloud Precipitation, và 3. Soil Erosion and Environmental Changes

Năm 2020-2021 Giảng dạy lớp Đại học Tài Nguyên Môi Trường TP.HCM – Môn. Ứng dụng GIS trong khí tượng thủy văn

Năm 2020-2021 Giảng dạy lớp Đại học Nguyễn Tất Thành TP.HCM – Môn. Quản lý Tài Nguyên Khoáng Sản

III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

1. Bài báo khoa học trong nước

1.1. Bài báo xuất bản trong nước

<i>TT</i>	<i>Bài báo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án</i> <i>(chỉ ghi mã số)</i>	<i>Nhà xuất bản</i>	<i>Năm xuất bản</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>	<i>Bút danh</i>
1	Sách Khoa học sinh viên - Đại học nông Lâm - Đề mục bài: Using HEC-HMS modelling to calculate flow for Dau Tieng reservoir, Tay Ninh province, Viet Nam	DHNL-05	Nhà xuất bản Khoa học	2005	T. D. Dung, V. V. Dung, P. H. Cuong	T. D. Dung
2	Bước đầu xây dựng mô hình thủy lực cho vùng đồng bằng sông Cửu Long.	ISSN 1859-4581	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2015	Nguyễn Thị Duyên, Phạm Thị Thảo Nhi, Trần Đức Dũng, Đỗ Quang Linh.	Dũng
3	Đánh giá tác động của xâm nhập mặn đến hiện trạng sản xuất nông nghiệp tỉnh Bến Tre: nghiên cứu điển hình mô hình sinh kế bừa	ISSN 1859-4581	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2020	Lưu Thị Tạng, Nguyễn Thị Ngọc Hạnh, Trần Đức Dũng, Nguyễn Hồng Quân	Dũng
4	Đánh giá tính bền vững sinh kế của nông dân trồng lúa vùng lũ thượng lưu đồng bằng sông Cửu Long	Sci. Tech. Dev. J. -Nat. Sci.; 4(SI):SI64-SI76	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Khoa học Tự nhiên	2020	Thúy Đoàn, Dũng Trần Đức*, Luân Phạm, Duyên Nguyễn	Dũng

5	Đánh giá chất lượng nước sông Lá Buông bằng phương pháp thống kê đa biến theo không gian và thời gian	ISSN:2525-2208	Tạp chí Khí tượng thủy văn	2021	Trần Đức Dũng*, Nguyễn Quốc Quân, Nguyễn Thị Thanh Huệ, Phạm Luân	Dũng
6	Ảnh hưởng môi trường của mô hình canh tác lúa ba vụ vùng đê bao cao tỉnh An Giang và nhận thức của nông dân về chuyển đổi sinh kế	SI64-SI76	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Khoa học Trái Đất và Môi trường	2021	Trần Đức Dũng*	Dũng

2. Các bài báo khoa học quốc tế

2.1. Đăng trên tạp chí Quốc tế

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN (ghi rõ thuộc ISI hay không)	Điểm IF
1	Published paper: Bouinenc Catchment Assessment Based on Hydrology, Chemistry and Geology condition (France), S.J. Sutanto, J. Zafra, F. Anvarifar, T.D. Dung . Artikel Jurnal SDA VOL. 6 No.2 November 2010.			
2	Trends in flood risk management in deltas around the world: Are we going 'soft'? Anna Wesselinka*, Jeroen Warner, Md Abu Syedc, Faith Chan, Dung Duc Tran , Hamidul Huqf, Fredrik Huthoffg, Ngan Le Thuy, Nicholas Pinter, Martijn Van Staveren, Philippus Wester, Arjen Zegwaard, International Journal of Water Governance, 2015.			
3	D.D. Tran and J. Weger (2017). Barriers to implement irrigation and drainage policies in An Giang Province, Mekong Delta, Vietnam. Irrigation and Drainage Journal, doi:10.1002/ird.2172.		Q2, ISI 1531-0361	1.3
4	Dung, D. T. , van Halsema, G., Hellegers, P. J. G. J., Phi Hoang, L., Quang Tran, T., Kumm, M., & Ludwig, F. (2018). Assessing impacts of dike construction on the flood dynamics in the Mekong Delta. Hydrology and Earth System Sciences, 22(2), 1875–1896. https://doi.org/10.5194/hess-22-1875-2018		Q1, ISI 1875–1896	5.75

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu ISSN (ghi rõ thuộc ISI hay không)</i>	<i>Điểm IF</i>
5	Dung, D. T. , Gerardo, V. H., Petra, J. G. J. H., Fulco, L., & Wyatt, A. (2018). Questioning triple rice intensification on the Vietnamese Mekong Delta floodplains: An environmental and economic analysis of current land-use trends and alternatives, <i>Environmental Management Journal</i> , volume 206, 30 July 2018, Pages 187-199		Q1, ISI 0301-4797	6.79
6	Dung Duc Tran , Gerardo van Halsema, Petra J.G.J. Hellegers, Fulco Ludwig, Chris Seijger (2018). Stakeholders' assessment of dike-protected and flood-based alternatives from a sustainable livelihood perspective in An Giang Province, Mekong Delta, Vietnam, <i>Agricultural Water Management</i> , Volume 217, pp. 429-441.		Q1, ISI 0378-3774	4.52
7	Dang, V.H.; Tran, D.D. ; Pham, T.B.T.; Khoi, D.N.; Tran, P.H.; Nguyen, N.T. Exploring Freshwater Regimes and Impact Factors in the Coastal Estuaries of the Vietnamese Mekong Delta. <i>Water</i> 2019, <i>11</i> , 782.		Q1, ISI 2073-4441	3.1
8	Nguyen, H. Q., Radhakrishnan, M., Bui, T. K. N., Tran, D. D. , Ho, L. P., Tong, V. T., Ho, H. L. (2019). Evaluation of retrofitting responses to urban flood risk in Ho Chi Minh City using the Motivation and Ability (MOTA) framework. <i>Sustainable Cities and Society</i> , <i>47</i> , 101465. https://doi.org/10.1016/J.SCS.2019.101465		Q1, ISI 2210-6707	7.59
9	Le, V.T.; Quan, N.H.; Loc, H.H.; Thanh Duyen, N.T.; Dung, T.D. ; Nguyen, H.D.; Do, Q.H. A Multidisciplinary Approach for Evaluating Spatial and Temporal Variations in Water Quality. <i>Water</i> 2019, <i>11</i> , 853.		Q1, ISI 2073-4441	3.1
10	Dung Duc Tran , Gerardo van Halsema, Petra J. G. J. Hellegers, Long Phi Hoang, Tho Quang Tran , Matti Kumm, and Fulco Ludwig. Long-term sustainability of the Vietnamese Mekong Delta in question: An economic assessment of water management alternatives. <i>Agricultural Water Management</i> , Volume 223, 2019, ISSN: 0378-3774.		Q1, ISI 0378-3774	4.52

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu ISSN (ghi rõ thuộc ISI hay không)</i>	<i>Điểm IF</i>
11	Chetan Sharma, Chandra Shekhar Prasad Ojha, Anoop Kumar Shukla, Quoc Bao Pham, Nguyen Thi Thuy Linh, Chow Ming Fai, Ho Huu Loc, Tran Duc Dung . Modified approach to reduce GCM bias in downscaled precipitation: A study in Ganga river basin. <i>Water</i> , 2019.		Q1, ISI 2073-4441	3.1
12	Quang Huu Le, Dung Duc Tran , Yi-Ching Chen and Huong Lan Nguyen. Risk of Lead Exposure from Transport Stations to Human Health: A Case Study in the Highland Province of Vietnam, <i>Toxics</i> , 2019.		Q1, Q2. ISI 2305-6304	4.14
13	Park, E.; Ho, H.L.; Tran, D.D. ; Yang, X.; Alcantara, E.; Merino, E.; Son, V.H. Dramatic decrease of flood frequency in the Mekong Delta due to river-bed mining and dyke construction. <i>Sci. Total Environ.</i> 2020, 723, 138066.		Q1, ISI 0048-9697	7.90
14	Tran, T.A.; Pittock, J.; Tran, D.D. Adaptive flood governance in the Vietnamese Mekong Delta: A policy innovation of the North Vam Nao scheme, An Giang Province. <i>Environ. Sci. Policy</i> 2020, 108, 45–55.		Q1, ISI 1462-9011	5.58
15	Nguyen, H.Q.; Tran, D.D. ; Luan, P.D.M.H.; Ho, L.H.; Loan, V.T.K.; Anh Ngoc, P.T.; Quang, N.D.; Wyatt, A.; Sea, W. Socio-ecological resilience of mangrove-shrimp models under various threats exacerbated from salinity intrusion in coastal area of the Vietnamese Mekong Delta. <i>Int. J. Sustain. Dev. World Ecol.</i> 2020, 1–14.		Q1, ISI 1350-4509	2.811
16	Costache, R.; Pham, Q.B.; Avand, M.; Thuy Linh, N.T.; Vojtek, M.; Vojteková, J.; Lee, S.; Khoi, D.N.; Thao Nhi, P.T.; Dung, T.D. Novel hybrid models between bivariate statistics, artificial neural networks and boosting algorithms for flood susceptibility assessment. <i>J. Environ. Manage.</i> 2020, 265, 110485.		Q1, ISI 0301-4797	6.79
17	Dang, V.H.; Tran, D.D.; Cham, D.D.; Hang, P.T.T.; Nguyen, H.T.; Truong, H.V.; Tran, P.H.; Duong, M.B.; Nguyen, N.T.; Le, K.V.; Pham, T.B.T.; Nguyen, A.H. Assessment of			

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu ISSN (ghi rõ thuộc ISI hay không)</i>	<i>Điểm IF</i>
	Rainfall Distributions and Characteristics in Coastal Provinces of the Vietnamese Mekong Delta under Climate Change and ENSO Processes. <i>Water</i> 2020, 12, 1555.		Q1, ISI 2073-4441	3.1
18	Triet, N.V.K., Dung, N.V., Hoang, L.P., Duy, N. Le, Tran, D.D. , Anh, T.T., Kumm, M., Merz, B., Apel, H., 2020. Future projections of flood dynamics in the Vietnamese Mekong Delta. <i>Science of Total Environment</i> . 742, 140596. https://doi.org/https://doi.org/10.1016/j.scitotenv.2020.140596		Q1, ISI 0048-9697	7.9
19	D.D. Tran , M.M. Dang, B. Du Duong, W. Sea, V.T. Thang, Livelihood vulnerability and adaptability of coastal communities to extreme drought and salinity intrusion in the Vietnamese Mekong Delta, <i>Int. J. Disaster Risk Reduct.</i> (2021) 102183. https://doi.org/https://doi.org/10.1016/j.ijdrr.2021.102183		Q1, ISI 2212-4209	4.3
20	L.H. Pham, L.T.H. Pham, T.D. Dang, D.D. Tran , T.Q. Dinh, Application of Sentinel-1 data in mapping land-use and land cover in a complex seasonal landscape: a case study in coastal area of Vietnamese Mekong Delta		Q1, ISI 1752-0762	4.0
21	H.H. Loc, D. Van Binh, E. Park, S. Shrestha, T.D. Dung , V.H. Son, N.H.T. Truc, N.P. Mai, C. Seijger, Intensifying saline water intrusion and drought in the Mekong Delta: From physical evidence to policy outlooks, <i>Sci. Total Environ.</i> 757 (2021) 143919. https://doi.org/https://doi.org/10.1016/j.scitotenv.2020.143919		Q1, ISI 0048-9697	7.9
22	H.H. Loc, M. Low Lixian, E. Park, T.D. Dung , S. Shrestha, Y.-J. Yoon, How the saline water intrusion has reshaped the agricultural landscape of the Vietnamese Mekong Delta, a review, <i>Sci. Total Environ.</i> 794 (2021) 148651. https://doi.org/https://doi.org/10.1016/j.scitotenv.2021.148651		Q1, ISI 0048-9697	7.9
23	H.T. Vu, V.C. Trinh, D.D. Tran , P. Oberle, S. Hinz, F. Nestmann, Evaluating the Impacts of Rice-Based Protection Dykes on Floodwater Dynamics in the Vietnamese Mekong			

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)</i>	<i>Số hiệu ISSN (ghi rõ thuộc ISI hay không)</i>	<i>Điểm IF</i>
	Delta Using Geographical Impact Factor (GIF), Water . 13 (2021).		Q1, ISI 2073-4441	3.1

IV. CÁC GIẢI THƯỞNG

1. Các giải thưởng Khoa học và Công nghệ

<i>TT</i>	<i>Tên giải thưởng</i>	<i>Nội dung giải thưởng</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Năm cấp</i>
1	Giải thưởng xuất bản bài báo quốc tế xuất sắc 2019-2020	Bằng khen	Đại học Quốc Gia	2020
2	Giải thưởng xuất bản bài báo quốc tế xuất sắc 2018-2019	Bằng khen	Đại học Quốc Gia	2019
3	Giải thưởng xuất bản bài báo quốc tế xuất sắc 2017-2018	Bằng khen	Đại học Quốc Gia	2018

Ngày 20 tháng 09 năm 2021

Người khai



Trần Đức Dũng